

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST

Ngày: 28/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Kiên

Ông Lê Ngọc Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ph

Giới tính: Nữ ; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1971 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: TDP A, thị trấn X, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Minh Ch - Sinh năm: 1939

Con bà: Đoàn Thị H - Sinh năm: 1948

Chồng: Trần Văn Q - Sinh năm: 1957

Con có hai đứa, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995.

Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 02

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt)

2. Nguyễn Tiến D

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 08 tháng 6 năm 1963 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn XA, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
Nghề nghiệp: lao động tự do ; Trình độ học vấn: Lớp 07/10
Con ông: Nguyễn Văn Ng - Sinh năm 1937

Con bà: Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1939

Vợ: Phan Thị H - Sinh năm: 1965

Con có 04 đứa, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994

Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Năm 1996, bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích).

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

3. Trần Đăng Kh

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1973 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: thôn LT, xã XG, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12

Con ông: Trần Đình X (đã chết)

Con bà: Đặng Thị E (đã chết)

Vợ: Lê Thị Thanh H - Sinh năm: 1976

Con có 04 đứa, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm: 2010

Anh chị em ruột có 10 người, bị cáo là con thứ 08

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27/8/2013 bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (đã thi hành xong).

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

4. Lê Viết H

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1970 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn HL, xã TĐ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12

Con ông: Lê Ch (đã chết)

Con bà: Trần Thị S (đã chết)

Vợ: Nguyễn Thị Minh T - Sinh năm: 1974

Con có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016

Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ 06,

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2017, bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt về hành vi đánh bạc (đã thi hành xong).

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

Người làm chứng:

+ Cao Thị Hồng Th – Sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do
Trú tại: TDP B, thị trấn XA, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.(Vắng mặt)

+ Trần Anh Đ – Sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do
Trú tại: TDP A, thị trấn X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h 30 phút ngày 25/9/2019, bị cáo Nguyễn Tiên D đến nhà bị cáo Nguyễn Thị Ph để kiểm tra việc xây dựng nhà cho bị cáo Ph và xin ứng tiền thợ. Khoảng 20 phút sau, bị cáo Trần Đăng Kh và bị cáo Lê Viết H cũng đến nhà Ph chơi. Nói chuyện một lúc cả bốn bị cáo cùng rủ nhau đánh bài “phỏm” được thua bằng tiền, ù mỗi ván 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo Ph lấy một bộ bài tứ lơ khơ của thợ có sẵn từ trước ở cửa sổ nhà mình rồi bốn người vào phòng trống trước đây sử dụng làm phòng ngủ của gia đình Ph, cùng ngồi trên chiếc chiếu nhựa có sẵn trong phòng để đánh bạc. Hình thức đánh bạc: Người phát bài dùng một bộ bài tứ lơ khơ 52 lá chia phát bài cho cả 04 người, trong đó người phát bài 10 lá, 03 người còn lại mỗi người 09 lá bài, phần bài còn lại gọi là nọc. Người phát bài đánh ra 01 lá bài, người tiếp theo có thể “ăn” lá bài đó nếu lá bài đó hợp với các lá bài khác trên tay người chơi tạo thành phỏm (phỏm là 03 lá bài trở lên nếu chúng gồm 3 hay 4 lá bài cùng điểm số hoặc từ 03 lá bài trở lên cùng chất liên tiếp nhau), nếu không “ăn” thì người chơi bốc 01 lá bài từ nọc. Sau khi ăn hoặc bốc bài, người chơi sẽ đánh ra 01 lá bài. Cứ lần lượt và tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Một ván bài sẽ kết thúc khi trong 04 người chơi có 01 người “ù” (tức các lá bài trên tay đều tạo thành phỏm) hoặc không có người nào “ù” thì ván bài kết thúc sau 04 vòng đánh. Sau khi đánh xong lượt cuối cùng, người chơi hạ tất cả các phỏm trên bài xuống, người nào không có phỏm nào gọi là “cháy”, những người có phỏm sẽ cộng điểm của những lá bài còn lại và so điểm đó với nhau, điểm của ai thấp nhất là người thắng ván bài đó và được ăn của người thứ 2 số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*), người thứ 3 là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*), người thứ 4 là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), ai “cháy” sẽ mất 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Nếu ù thì mỗi người còn lại mất cho người ù số tiền 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Các bị cáo Ph, H mỗi bị cáo sử dụng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), các bị cáo D, Kh mỗi bị cáo sử dụng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) để đánh bạc, các bị cáo đều tham gia đánh từ đầu đến khi bị bắt.

Đến khoảng 13h 30 phút cùng ngày, Công an huyện Nghi Xuân kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang các bị cáo đang có hành vi đánh bạc.

Vật chứng thu giữ:

8.000.000 đồng (tám triệu đồng), 01 chiếc chiếu nhựa và 01 bộ bài tu lơ khơ. Các vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị Ph.

Khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Tiến D.

Khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Trần Đăng Kh và Lê Viết H.

Xử phạt mỗi bị cáo từ 07- 09 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 – 18 tháng, phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 - 20.000.000 đồng.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá và 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

Ngoài ra buộc các bị cáo nộp án phí theo luật định.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố, không tranh luận và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội Dng vụ án:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai và nhận tội đúng như nội dung của bản cáo trạng. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11h 30 phút ngày 25/9/2019 các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tiến D, Trần Đăng Kh và Lê Viết H đã có hành vi đánh bài “Phỏm” ăn tiền bị bắt quả tang, thu tại chiếu 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân truy tố là đúng người, đúng tội.

Tại khoản 1 Điều 321 BLHS quy định:

Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000. 000 đồng đến dưới 50. 000. 000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự quản lý hành chính tại địa phương là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội khác trên địa bàn, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là những người có nhận thức pháp luật, biết hành vi đánh bạc bị nghiêm cấm, song do ham chơi bột phát, ý thức chấp hành pháp luật kém nên phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục phòng ngừa chung.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đều thống nhất thực hiện hành vi, không có người chủ mưu, cầm đầu. Số tiền dùng đánh bạc 08 triệu, đánh luân chuyển trên ván bài không lớn.

Bị cáo Nguyễn Tiến D sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án nên chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo ngoài ra bị cáo có bố là người có công với cách mạng, các tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Trần Đăng Kh sử dụng 3.000.000 đồng và Lê Viết H sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc nhưng các bị cáo đã bị xử lý hành chính hành vi đánh bạc cách đây đã hơn 2 năm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Riêng bị cáo Nguyễn Thị Ph sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc nhưng là chủ nhà để cho các bị cáo khác sử dụng làm địa điểm phạm tội nên phải chịu trách nhiệm chính. Tuy nhiên so với các bị cáo khác trong vụ thì bị cáo Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bố, chồng bị cáo là thương binh tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xem xét tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo HĐXX nhận thấy vị trí, vai trò và trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau, vì vậy cần áp dụng hình phạt tương đương nhau là phù hợp.

Xét thấy, các bị cáo đều là người dân lao động tự do, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội mang tính tự phát, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp Nghị quyết 02/2018/HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS.

Bên cạnh hình phạt chính HĐXX cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xử lý vật chứng: Số tiền 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*) dùng để phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếc nhựa không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[3]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân:

Về áp dụng điều luật và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4]. Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, khoản 2 Điều 35, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 65, điểm s (các bị cáo Ph, Kh, H hưởng thêm điểm i) khoản 1 các bị cáo Ph, D hưởng thêm Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tiến D, Trần Đăng Kh và Lê Viết H phạm tội “Đánh bạc”.

[3]. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tiến D, Trần Đăng Kh và Lê Viết H mỗi bị cáo 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo 14 (*Mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ph cho UBND thị trấn Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyễn Tiến D cho UBND thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Trần Đăng Kh cho UBND xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Lê Viết H cho UBND xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tiến D, Trần Đăng Kh và Lê Viết H mỗi bị cáo 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng để sung quỹ nhà nước.

[4]. Xử lý vật chứng: Tịch thu số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2019 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

[5]. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tiến D, Trần Đăng Kh và Lê Viết H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THA dân sự h. Nghi Xuân;
- THA Hình sự h. Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND các xã XG, TĐ TT X, TT XA;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình